

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP
GIÁO DỤC CÔNG LẬP THUỘC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 794 /TB-HĐTDVC

Quận 1, ngày 24 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về triệu tập các thí sinh tham dự xét tuyển viên chức
đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc
ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1, năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1 năm học 2024 - 2025; Công văn số 3068/UBND-NV ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 về điều chỉnh nhu cầu tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 4185/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 ban hành về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1, năm học 2024 - 2025; Quyết định số 4558/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 1 thay đổi nhân sự Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1, năm học 2024 - 2025 (gọi tắt là *Hội đồng tuyển dụng viên chức*).

Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo triệu tập các thí sinh tham gia xét tuyển viên chức vòng 2 một số nội dung như sau:

1. Danh sách thí sinh tham gia xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1, năm học 2024 - 2025: 323 trường hợp (đính kèm danh sách).

2. Hình thức xét tuyển: Vấn đáp và thực hành.

3. Thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển:

3.1. Thời gian tổ chức: Tổ chức ngày 31 tháng 12 năm 2024 (*Tổ chức khai mạc lúc 07 giờ 30 ngày 31 tháng 12 năm 2024*). Thời gian tổ chức cụ thể và số báo danh của thí sinh sẽ được thông tin qua địa chỉ thư điện tử (mail) hoặc điện thoại liên hệ của thí sinh và thông tin trên cổng thông tin điện tử Quận 1: www.quan1.hochiminhcity.gov.vn; Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1: <https://pgdquan1.hcm.edu.vn/>.

3.2. Địa điểm tổ chức: Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, địa chỉ số 2 Bis Nguyễn Bình Khiêm, Phường Bến Nghé, Quận 1.

4. Giao Trung tâm Công nghệ thông tin Quận 1 và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1 thực hiện đăng thông tin tại cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 1, địa chỉ: www.quan1.hochiminhcity.gov.vn và Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1: <https://pgdquan1.hcm.edu.vn/>.

Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1, năm học 2024 - 2025 thông tin đến các thí sinh tham dự xét tuyển viên chức một số nội dung nêu trên. /.

Nơi nhận:

- UBND quận: CT, PCT/VX;
- Hội đồng tuyển dụng viên chức;
- Giám đốc TTCNTT quận;
- Ban Giám sát kỳ xét tuyển viên chức;
- Thành viên Ban giúp việc;
- Thí sinh dự tuyển;
- Lưu: VT, NV.Hg.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN 1
Mai Thị Hồng Hoa**

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ
SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO NĂM HỌC 2024 - 2025

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP
THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Thông báo số: **794** /TB-HĐTDVC ngày **24** tháng 12 năm 2024 của

Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 1, năm học 2024 - 2025)

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
1	TỔNG THỊ QUỲNH GIAO	8/1/1999	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
2	HOÀNG THÙY LINH	1/29/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	Con của người hưởng chính sách như thương binh	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
3	TRƯƠNG THỊ HẠNH PHÚC	9/30/1996	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
4	LÂM THỊ TUYỀN	12/3/1997	Sóc Trăng	Nữ	Khmer	Người dân tộc thiểu số	Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
5	NGUYỄN HỒNG THANH TRÚC	6/29/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
6	NGUYỄN THỊ TỔ KHUYỀN	4/20/1987	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10
7	ĐỖ VŨ THỊ LAN HƯƠNG	1/29/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 20/10

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghiep vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
8	NGUYỄN KIM NGÂN	7/6/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 30/4
9	TRIỆU NGUYỄN YẾN NHƯ	2/23/2003	Bến Tre	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 30/4
10	HUỲNH THỊ HỒNG THẨM	6/23/1997	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non 30/4
11	CAO THỊ THÙY CHI	6/30/2002	Sóc Trăng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bé Ngoan
12	HOÀNG THỊ HUYỀN	9/25/1999	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bé Ngoan
13	NGUYỄN THỊ THANH MỸ	9/30/1990	Bình Định	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
14	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÂN	12/18/2001	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
15	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	7/26/2001	Bình Phước	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
16	TRẦN THỊ KIM UYÊN	9/30/2001	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
17	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	1/14/1990	Bình Phước	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Bến Thành
18	LÝ KHẢ ÁI	12/30/1990	Kiên Giang	Nữ	Hoa		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang
19	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	11/7/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang
20	LÝ THỊ THANH LOAN	8/28/1990	An Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
21	HUỲNH THỊ HOÀNG OANH	7/11/1998	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Cô Giang
22	PHẠM THỊ HÀ	10/4/1980	Hà Nam	Nữ	Kinh	Thanh niên xung xong	Đại học	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lan
23	TRẦN THỊ MỸ TIỀN	1/1/1992	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lan
24	NGUYỄN THỊ MỸ TÂM	11/16/2003	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lư
25	TRẦN THỊ THẢO VY	1/27/2000	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lư
26	CHÂU THỊ THU NGÂN	10/15/2003	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Lư
27	ĐOÀN NGỌC DIỄM	12/3/1991	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
28	NGÔ THỊ MINH HUYỀN	2/28/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
29	NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG	4/22/1995	HÀ TĨNH	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
30	BÙI THỊ KIỀU OANH	10/17/1987	Quảng Trị	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mẫu giáo		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
31	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	7/28/1993	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
32	LÊ THỊ KIM YẾN	2/22/1992	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
33	TRẦN THỊ THẢO	11/1/1992	Nam Định	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
34	LÊ THỊ QUẾ ANH	1/19/1994	BẾN TRE	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Hoa Quỳnh
35	NGUYỄN HOÀNG KIM ANH	8/28/1998	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
36	PHAN THỊ HƯƠNG LAN	12/14/2002	Long An	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
37	ĐOÀN THỊ KIM LOAN	2/4/1997	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
38	VÕ NGỌC YÊN PHỤNG	3/23/1994	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
39	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	10/10/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Nguyễn Cư Trinh
40	TRẦN THỊ NGỌC NGÀ	2/6/2003	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Phạm Ngũ Lão
41	VĂN THỊ THU PHƯƠNG	7/8/1994	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non	Chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non	Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
42	LÊ THỊ THÀNH	5/1/1987	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
43	NGUYỄN HOÀNG THÚY TRÚC	2/10/1989	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
44	LÊ THỦY DƯƠNG	12/12/1995	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tân Định
45	PHẠM VŨ QUỲNH LAN	10/20/1979	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi Hồng
46	LÊ THỊ DIỄM PHƯƠNG	5/10/2002	An Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi Hồng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghịệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
47	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	9/5/1993	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
48	CHU THỊ NHƯ QUỲNH	7/29/1986	Nam Định	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
49	VƯƠNG THỊ NGỌC TRẦN	10/17/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
50	NGUYỄN THỦY TRIỀU VÂN	9/28/1998	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục mầm non		Mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	Giáo viên dạy mầm non		Mầm non Tuổi thơ
51	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	4/7/1991	VĨNH LONG	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Âm Nhạc		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Âm nhạc (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
52	HỒ THANH BÌNH	2/15/1994	Bình Thuận	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm mỹ thuật		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Mỹ thuật (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
53	NGUYỄN NGỌC DIỄM CHÂU	9/29/1984	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Đại học Mỹ Thuật	Cao Đẳng Sư phạm Ninh Thuận	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Mỹ thuật (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
54	HUỲNH THANH HÙNG	4/27/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
55	ĐẶNG THỊ NGỌC MƠ	7/7/1997	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
56	ĐOÀN VŨ THANH TUYỀN	12/5/1988	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
57	HỒ MINH ĐƯỢC	1/1/1986	Tiền Giang	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
58	NGUYỄN NGỌC HOÀNG ANH	9/27/2002	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
59	NGUYỄN THỊ HOA CÚC	1/13/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học hạng III	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
60	NGUYỄN QUANG BẢO CHẤN	1/4/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
61	PHẠM THỊ DUNG	9/10/1996	Quảng Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
62	NGUYỄN THỊ THU HÀ	8/5/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
63	KIỀU THỊ KIM HẬU	5/5/2001	Quảng Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
64	ĐOÀN THỊ KIM NGỌC HUYỀN	5/9/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
65	TIỀN LIÊN KIM	3/2/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
66	NGÔ THỊ THÙY LINH	7/6/1996	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
67	LÊ NGỌC THẢO MY	8/27/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
68	LÊ THỊ LINH NHÂM	3/17/1988	Quảng Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
69	LÊ NGỌC KHÁNH NHI	2/1/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
70	HUỲNH THỊ MỸ PHỤNG	2/27/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
71	NGUYỄN HUY TUỞNG	8/17/1980	Hải Phòng	Nam	Kinh	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
72	DƯƠNG THỊ KIM THOA	3/28/1992	Trà Vinh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
73	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	3/22/1985	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
74	ĐẶNG NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	8/22/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
75	HUỲNH THỊ HOÀNG YẾN	10/28/1995	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
76	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	6/30/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
77	HUỲNH NGỌC TÂM NHƯ	11/9/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
78	PHẠM THỊ BẢO QUYÊN	7/2/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
79	VÕ THỊ MỸ TIÊN	1/16/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
80	NGUYỄN HOÀNG KHOA	8/2/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
81	TRƯƠNG TUYẾT LINH	7/3/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
82	LA MAI THANH TRÚC	4/1/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
83	NGUYỄN ÁI DUYÊN	8/26/2002	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
84	TRƯƠNG THỊ MỸ KIM	12/20/1986	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
85	TRẦN THỊ THÁI LÊ	1/9/1991	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
86	BÙI THỊ QUỲNH MAI	8/18/1997	Nghệ An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng nhận chức danh nghề nghiệp, chứng chỉ nghiệp vụ công tác đội.	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
87	PHÓ THẾ MINH	11/17/1994	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Giáo dục tiểu học	Bảng D - Tổng phụ trách Đội	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
88	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	10/8/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
89	NGUYỄN PHÚ NGÂN	3/5/2000	Bình Định	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
90	PHẠM HOÀNG KIM NGÂN	12/5/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
91	DƯƠNG THỊ SEN	5/3/1987	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
92	LÊ NHƯ TÂM	9/12/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
93	LƯƠNG PHƯƠNG THẢO	7/16/1998	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
94	NGUYỄN THỊ QUÝ THẢO	10/4/1993	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp hạng II	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
95	TRẦN NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	2/25/2001	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
96	TRƯƠNG HUỲNH NGỌC TRÂM	2/23/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
97	TRẦN THỊ BÍCH VY	10/15/1997	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
98	DIỆP PHỤNG YẾN	6/25/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
99	TRƯƠNG THỊ MINH CHÂU	12/22/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm
100	ĐẶNG PHƯƠNG MAI	1/19/1998	Gia Lai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
101	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	8/4/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
102	ĐỖ THỊ KIM QUỲNH	4/28/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
103	A HÙNG THIỆN	10/26/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ
104	VIÊN MẮN MẮN	2/8/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
105	VŨ THỊ KIM NGÂN	10/15/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
106	PHAN BẢO PHƯƠNG	8/18/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
107	NGUYỄN THỊ MỸ TUYÊN	3/20/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
108	LÊ NGUYỄN THANH THẢO	6/23/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
109	ĐỖ THỊ THU TRANG	12/11/1992	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
110	MAI THỊ VÂN	2/1/1992	Thái Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
111	PHAN THỊ VÂN	5/23/2002	Nghệ An	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
112	DỤNG THỊ ÁNH NGUYỆT	12/7/2002	Bình Thuận	Nữ	Chăm	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
113	LÊ THỊ THU HÀ	6/2/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
114	LÊ THỊ HẠNH	8/9/1982	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
115	NGUYỄN THUY GIA HÂN	4/5/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
116	NGUYỄN NGỌC THẢO NHI	1/20/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
117	LÊ HOÀNG YẾN NHƯ	4/6/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
118	TRẦN NGỌC HIẾU PHƯƠNG	12/21/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
119	NGÔ UYÊN PHƯƠNG	6/9/1997	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học hạng II	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
120	NGUYỄN VIỆT QUANG	7/16/2002	Bạc Liêu	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
121	ĐOÀN LÊ NGỌC VÂN	1/15/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
122	ĐỖ THỊ CẨM VÂN	6/4/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
123	NGUYỄN PHẠM NGUYỆT VI	9/21/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
124	NGÔ THỊ THANH HỒNG	6/30/2002	Hà Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
125	NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG	12/21/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
126	NGUYỄN NGỌC THIÊN NGÂN	11/3/2002	Biên Hoà	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
127	PHẠM HỒNG YẾN NHI	8/19/1987	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
128	NGUYỄN NGỌC BẢO HÂN	10/13/1994	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy nhiều môn (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
129	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	6/29/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
130	PHAN THỊ MỸ TRÂN	1/3/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn Ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
131	TRẦN MINH MẶN	9/8/2000	Cà Mau	Nam	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
132	HOÀNG BẢO NGỌC	4/8/2001	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh
133	TRƯƠNG THÀNH NGUYỄN	4/15/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh
134	ĐỖ XUÂN TUYÊN	9/23/1996	HỒ CHÍ MINH	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Khai Minh
135	NGUYỄN THỊ GIANG THANH	10/28/2001	HỒ CHÍ MINH	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Huệ

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
136	TRẦN NGỌC MỸ DUYÊN	5/5/1999	Vĩnh Long	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Bình
137	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THOA	8/2/2002	Phước Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Bình
138	NGUYỄN HOÀNG ANH	5/20/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
139	TRẦN THỊ NHƯ	1/31/1996	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
140	TRẦN THỊ THỰC TRINH	7/6/2000	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
141	NGUYỄN THỊ MAI DUNG	2/27/1991	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
142	VÕ NGỌC HOÀNG NGÂN	2/11/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
143	HUỲNH THANH TRÚC	11/5/1987	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Tiếng Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (tiểu học)		Tiểu học Trần Khánh Dư
144	PHẠM PHƯƠNG LOAN	2/8/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Pháp		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Pháp (tiểu học)		Tiểu học Kết Đoàn
145	HỒ VĂN TĨNH	6/17/1989	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tin học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tin học (tiểu học)		Tiểu học Lê Ngọc Hân
146	TRỊNH THỊ HƯỜNG	11/27/1989	Hà Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tin học		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Tin học (tiểu học)		Tiểu học Lương Thế Vinh
147	TẶNG GIA HUY	8/25/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
148	ĐẶNG LÊ THANH NGÂN	5/17/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
149	PHAN THỊ HỒNG YẾN	1/11/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
150	VÕ HỒNG HIỆP	5/31/1995	Bình Thuận	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Chương Dương
151	NGUYỄN VĂN LINH	4/2/1992	Cà Mau	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
152	VĂN CÔNG VIỆT	10/15/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	Đại học	Giáo dục thể chất		Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên dạy Thể dục (tiểu học)		Tiểu học Trần Hưng Đạo
153	TRẦN THANH THIỆN	8/1/1992	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ đào tạo chức danh Tổng phụ trách Đội	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên làm Tổng Phụ trách Đội (tiểu học)		Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
154	TRẦN VIÊN HÒA	4/7/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị	Đại học	Giáo dục tiểu học	Chứng chỉ đào tạo chức danh Tổng phụ trách Đội	Tiểu học	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên làm Tổng Phụ trách Đội (tiểu học)		Tiểu học Nguyễn Thái Học
155	TRẦN QUANG DIỆP HẢ	9/12/1984	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Giáo dục đặc biệt		Tiểu học (Trường Chuyên biệt)	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên trường chuyên biệt		Trường Giáo dục chuyên biệt Tương lai
156	ĐẶNG ĐÌNH ĐÀN	6/5/1984	Bình Định	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Âm nhạc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Âm nhạc (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
157	HUỖNH TUẤN ANH	11/26/2000	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
158	VŨ ĐĂNG KHOA	6/1/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
159	VƯƠNG PHỐI ÂN	4/18/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
160	NGUYỄN VĂN LUẬN	12/10/1977	Bình Định	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
161	LÊ HOÀNG BẢO QUỐC	10/17/1991	Sóc Trăng	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
162	NGÔ CHU TOẠI	12/9/1997	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Giáo dục thể chất		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
163	VŨ VĂN ANH	3/28/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
164	NGUYỄN VĂN QUANG ĐĂNG	6/24/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
165	TẠ MẮN THỂ	7/24/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
166	ĐÀO THỊ KIM THOA	6/18/1996	Bình Định	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
167	LỢI MINH TRANG	7/5/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
168	LÊ MINH TRUNG	1/14/1995	Long An	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Sinh học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
169	TRẦN HỒNG VÂN	4/4/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Sinh học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
170	NGUYỄN NGỌC UYÊN VY	3/24/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
171	HỨA LÊ CẨM XUÂN	8/12/1988	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
172	NGUYỄN LÊ DIỆU ÁI	2/14/1999	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
173	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	2/7/1991	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
174	NGUYỄN HỒNG ANH	1/17/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
175	NGUYỄN THỊ HUỆ	9/2/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
176	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	7/25/2001	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
177	ĐOÀN THỊ YẾN LINH	2/21/1995	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
178	CHÂU TẤN LỘC	9/26/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
179	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	11/19/1986	HẢI PHÒNG	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
180	VŨ HẢI NGUYỄN	11/11/1997	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
181	ĐỖ GIA PHONG	6/20/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
182	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	4/10/1988	Bình Dương	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
183	NGUYỄN TÚ QUYÊN	10/27/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
184	HỨA THANH TÂM	10/13/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
185	LÊ ĐĂNG TÂN	9/30/2000	Bình Thuận	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
186	TRẦN HỒNG TÂN	10/15/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
187	TRẦN MINH TÍNH	10/12/1987	Phú Yên	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
188	ÂU LÊ THIÊN THANH	1/11/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Sinh học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
189	NGUYỄN TUẤN THÀNH	10/5/1995	Đắk Lắk	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Hoá học	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
190	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THUÝ	11/20/1992	ĐỒNG THÁP	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn khoa học tự nhiên	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
191	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM	10/18/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
192	ĐỖ THỊ YẾN	12/15/1982	Bắc Giang	Nữ	Kinh		Đại học	SINH-KTNN		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
193	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	1/24/2002	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
194	NGUYỄN THỊ ANH HUYỀN	10/29/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
195	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	10/21/2001	Hóc Môn	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Khoa học Tự nhiên		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
196	NGUYỄN XUÂN CẨM	6/20/1984	Quảng Trị	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch Sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Đồng Khởi
197	LÊ THỊ ÁI PHƯƠNG	11/11/1994	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn Lịch sử và địa lí	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
198	NGUYỄN QUANG MỸ TIÊN	11/13/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Địa Lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
199	PHẠM THỊ HOÀI THU	12/22/1981	Nghệ An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Địa lí		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
200	TRẦN THỊ THANH THÚY	2/20/1997	Bình Định	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
201	PHAN XUÂN HOÀNG	9/10/1987	GIA LAI	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Địa lý		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
202	TRẦN THỊ THÙY LINH	7/17/1994	Thái Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch Sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
203	PHẠM THỊ LUẤN	12/26/1989	Hải Dương	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử- GDQP		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
204	LƯU THỊ PHÍ	6/14/1984	Bến Tre	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Lịch sử		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Lịch sử và Địa lý (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
205	NGUYỄN HỮU PHÁT	10/12/1996	Bình Định	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Mỹ thuật		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Mỹ thuật (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
206	THÂN THỊ MỸ DUNG	11/12/2000	Đăk Lăk	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
207	ĐINH THU HUYỀN	7/25/2000	Thái Bình	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
208	PHẠM THỊ KIM HUYỀN	11/19/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
209	NGUYỄN NGỌC PHÚC	7/21/2002	Lâm Đồng	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
210	NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN	4/14/1994	Vĩnh Long	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
211	LÊ MINH HƯƠNG	8/10/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ Văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
212	ĐẶNG THU HƯƠNG	9/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang
213	NGUYỄN THỊ YẾN THU	12/15/1997	BẾN TRE	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Ngữ văn		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Ngữ văn (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
214	ĐÀM KHÁNH LINH	12/10/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
215	TRẦN DUY TÂN	1/29/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
216	NGUYỄN CHÁNH THIỆN	9/19/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Ngôn Ngữ Anh - Chuyên ngành Sư phạm		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/ngành vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
217	LÝ THỊ HỒNG TRÂM	1/24/1989	Long An	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
218	NGUYỄN NGỌC MINH HIẾU	1/26/2000	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Đồng Khởi
219	NGUYỄN VIỆT TÍN	9/22/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Đồng Khởi
220	LÊ THỊ HẠNH	4/16/1985	Tây Ninh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
221	TRƯƠNG TUẤN KHANG	1/19/2002	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
222	HUỲNH NGỌC TÚ	4/10/2000	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
223	PHẠM THỊ LẠC HÀ	1/6/1981	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Ngữ văn Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
224	HOÀNG TRƯƠNG THANH NHÌ	5/4/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
225	PHẠM KIM TUYỀN	4/19/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
226	HOÀNG THỊ NGỌC YẾN	8/5/1985	Hà Nam	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
227	NGUYỄN NHỰT DUY	3/28/1997	CÀ MAU	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
228	DƯƠNG CÔNG ĐỨC HUY	10/25/1992	Đăk Lăk	Nam	Kinh		Đại học	SƯ PHẠM TIẾNG ANH		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
229	PHẠM ĐẶNG DIỄM QUỲNH	5/28/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
230	TRƯƠNG HỒ MINH THẮNG	9/26/2002	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Nguyễn Du
231	NGUYỄN HẢI HUYỀN	10/5/2002	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
232	HUỶNH TƯỜNG LY	9/1/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
233	TRẦN THỊ THỦY	2/7/1979	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
234	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	7/7/2002	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	SƯ PHẠM TIẾNG ANH		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
235	NGUYỄN THANH TRÚC LÂM	1/10/2024	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GV THCS hạng 3	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
236	NGUYỄN LƯU HẢI TÂM	2/7/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
237	NGUYỄN LÊ THỦY TIỀN	1/6/2001	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Anh (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toản
238	DƯƠNG TRÚC ANH	7/30/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
239	LÊ THỦY PHƯƠNG LINH	1/21/2002	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
240	PHẠM LÊ THUÝ AN	7/30/2002	Kiên Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
241	LÂM GIA BÌNH	6/15/2002	Bình Thuận	Nữ	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
242	NGUYỄN THỊ QUỲNH GIANG	1/18/2002	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm tiếng Trung Quốc		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Tiếng Trung (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Minh Đức
243	NGUYỄN THỊ LỆ	4/15/1990	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm toán học.		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
244	NGUYỄN VĂN LỘC	6/6/1996	Kiên Giang	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
245	HOÀNG TÓ QUYÊN	4/23/1995	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
246	LÊ QUANG TUÂN	4/2/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
247	PHẠM ĐẮC THẮNG	12/2/1996	Phú Yên	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
248	TRẦN THÀNH THỐNG	12/31/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
249	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	7/17/2002	Bình Phước	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Chu Văn An
250	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	8/19/1982	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán-Tin học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
251	LÊ THANH HÙNG	2/13/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
252	NGUYỄN NGỌC MINH	6/25/1987	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
253	NGUYỄN THỊ HẠ THƯƠNG	7/19/2002	Kon Tum	Nữ	Tày	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
254	ĐỖ HOÀNG THUỶ TRANG	3/4/2002	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
255	ĐỖ MINH TRÍ	1/18/2001	Cần Thơ	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
256	NGUYỄN THỊ KIM VỆ	6/25/2001	Tiền Giang	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
257	LÊ NGUYỄN THÁI XUYỀN	8/30/1984	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
258	LẠI VĂN GIÀU	6/20/1996	Long An	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Trần Văn Ôn
259	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	8/15/1996	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Sư Phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
260	ĐIỀU K HÙNG	8/13/1998	Bình Phước	Nam	Châu Mạ	Người dân tộc thiểu số	Đại học	Toán học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
261	CAO HOÀNG LONG	3/30/1992	Lâm Đồng	Nam	Kinh		Đại học	Toán tin ứng dụng	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
262	NGUYỄN THỊ TUYẾN	8/10/2002	Thanh Hóa	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
263	VŨ TUẤN THÀNH	3/1/1998	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
264	TRẦN NGỌC ANH THƯ	10/12/2001	Lâm Đồng	Nữ	Kinh		Đại học	Sư phạm Toán học		Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên dạy Toán (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Võ Trường Toàn
265	NGUYỄN PHÚC ANH	8/1/1990	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Sư phạm Vật lý	Chứng chỉ Bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kĩ năng công tác Đoàn	Trung học cơ sở	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội (trung học cơ sở)		Trung học cơ sở Văn Lang

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
266	BÙI THỊ NGỌC LỢI	10/29/1990	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Cô Giang
267	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	5/8/1990	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Đại học	Tài chính - Ngân hàng		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Hoa Quỳnh
268	HUỲNH THỊ XUÂN PHƯỢNG	1/17/1978	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Quản trị kinh doanh - Tài chính Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Hoa Quỳnh
269	TRẦN NGỌC VÂN	7/10/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán Doanh nghiệp		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Lê Thị Riêng
270	TRẦN VŨ KIM NGÂN	12/20/1993	Quảng Nam	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Tài chính - Ngân hàng	Chứng chỉ Kế toán - Tài chính	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Nguyễn Cư Trinh
271	PHAN NGUYỄN MINH TÂM	4/13/1997	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Nguyễn Cư Trinh
272	UÔNG THỊ NHƯ QUỲNH	1/26/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Phạm Ngũ Lão
273	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	1/16/1995	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kế toán		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Tân Định
274	PHẠM THANH TUYỀN	2/25/1984	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán		Mầm non	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Mầm non Tân Định
275	TRẦN THỊ KIM PHƯỢNG	9/24/1974	Sài Gòn	Nữ	Kinh		Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học		Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Nguyễn Thái Bình

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
276	VÕ THỊ THU VÂN	7/20/1989	Đồng Tháp	Nữ	Kinh		Trung cấp	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Bến Thành
277	NGUYỄN HẢI NHẬT TÂM	3/7/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Cô Giang
278	TRẦN THỊ LÊ	12/10/1990	Đắk Lắk	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kinh Doanh Xuất Bản Phẩm	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Hoa Quỳnh
279	NGUYỄN THỊ KHÁNH TÂM	4/23/1986	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Kế toán Tin học	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Mầm non	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Mầm non Lê Thị Riêng
280	TÔ KIM ĐIỀN	3/21/1981	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Công nghệ May	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phan Văn Trị
281	NGUYỄN TUẤN ANH	4/6/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Kĩ thuật Điện tử, Truyền thông		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Chương Dương
282	NGUYỄN LÊ ANH TUẤN	5/2/1984	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Cao đẳng	Công nghệ thông tin		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Đình Tiên Hoàng
283	LƯƠNG TỰ DO	12/3/1990	Quảng Bình	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Công nghệ kỹ thuật Điện tử - viễn thông		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Đuốc sống
284	CAO XUÂN TRƯỜNG	5/14/1985	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trung cấp	Mạng máy tính viễn thông	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Khai Minh
285	NGUYỄN MINH ĐĂNG	10/14/1998	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trung cấp	Công nghệ thông tin		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Lương Thế Vinh
286	LÊ QUANG VINH	7/24/1999	Kiên Giang	Nam	Kinh		Đại học	Khoa học máy tính		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Nguyễn Thái Bình
287	NGUYỄN TRẦN VIỆT TRUNG	11/14/1986	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Phan Văn Trị
288	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	2/27/1980	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin		Tiểu học	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Tiểu học Phan Văn Trị

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
289	ĐẶNG THỊ MỸ DUNG	11/5/1994	Phú Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Công tác xã hội	Chứng chỉ hỗ trợ giáo dục khuyết tật	Tiểu học	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		Nhân viên Hỗ trợ Giáo dục khuyết tật	Tiểu học Nguyễn Thái Học
290	NGUYỄN THỊ NGHĨA	9/7/1982	Hưng Yên	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Kế toán		Tiểu học	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Tiểu học Khai Minh
291	PHÙNG ĐỖ HẢI SÂM	7/16/1988	Bình Thuận	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng	Tiểu học	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Tiểu học Phan Văn Trị
292	PHẠM THỊ QUYẾN	8/20/1983	Hưng Yên	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán kiểm toán		Tiểu học	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Tiểu học Trần Hưng Đạo
293	PHAN THỊ DIỆU HẰNG	12/23/1982	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Tài chính ngân hàng	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Hoà Bình
294	ĐOÀN CHÂN TÂM	2/18/1994	Đồng Tháp	Nam	Kinh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đại học	Khoa học Thư viện		Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Hoà Bình
295	NGUYỄN MINH THƯ	11/26/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Ngành Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Hoà Bình
296	TRẦN ĐỨC LUNG	9/4/1988	Nghệ An	Nam	Kinh		Trung cấp	Vận tải đường sắt	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Lương Thế Vinh
297	TRẦN PHAN MINH NHẬT	3/28/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Thông tin - Thư viện		Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Nguyễn Thái Bình
298	DIỆP DUY TRẦN	6/10/1975	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Trung cấp	Thư viện - Thiết bị trường học	Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thư viện	Tiểu học	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Tiểu học Nguyễn Thái Bình

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
299	NGUYỄN NGỌC BẢO AN	10/12/1987	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ		Tiểu học	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phan Văn Trị
300	NGUYỄN MẠCH DUYÊN	4/16/2000	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Sư Phạm Âm Nhạc	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư	Tiểu học	Văn thư viên trung cấp		Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phan Văn Trị
301	TRẦN MINH TRÍ	8/15/1989	Vĩnh Long	Nam	Kinh		Trung cấp	Y sĩ đa khoa		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng
302	LÂM THỊ NGỌC PHƯƠNG	4/2/1979	Đồng Nai	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Dược sĩ		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Đuốc sống
303	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	12/16/1992	Hà Nội	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học	Chứng chỉ hành nghề Dược	Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Nguyễn Thái Học
304	LÝ LAN PHƯƠNG	8/6/1985	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trung cấp	Y sĩ		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Phan Văn Trị
305	HUỲNH VŨ PHƯƠNG UYÊN	9/24/1995	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Phan Văn Trị
306	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	6/17/2004	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Điều dưỡng		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Trần Hưng Đạo
307	TRẦN QUỲNH GIAO	10/13/1995	Tây Ninh	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học		Tiểu học	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Tiểu học Trần Khánh Dư
308	LÊ VĂN ÚT	12/25/1986	Tiền Giang	Nam	Kinh		Đại học	Khoa Học Máy Tính	Đồ Hoạ Đa Truyền Thông, MCSA,CCNA	Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Đức Trí
309	LÂM HIỆP NGUYỄN	2/22/1999	Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	Người dân tộc thiểu số	Cao đẳng	Công nghệ thông tin		Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
310	TRẦN HOÀNG LONG	1/3/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Công nghệ thông tin		Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Minh Đức
311	HOÀNG LÝ TRUNG	1/13/1995	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Khoa học máy tính	Chứng chỉ bồi dưỡng đối với ngạch chuyên viên và tương đương	Trung học cơ sở	Công nghệ thông tin hạng IV		Nhân viên Công nghệ thông tin	Trung học cơ sở Võ Trường Toàn

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Diện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
312	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	4/1/1985	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Tài chính - Ngân hàng		Trung học cơ sở	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
313	NGUYỄN THỊ THẢO	10/17/1990	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán doanh nghiệp		Trung học cơ sở	Kế toán viên trung cấp		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
314	PHẠM THẾ VIỆT TIẾN	7/6/1980	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Trung học cơ sở	Kế toán viên		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên)	Trung học cơ sở Nguyễn Du
315	PHAN THỊ MAI THẢO	10/1/1980	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đại học	Kế toán	Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng	Trung học cơ sở	Kế toán viên		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên)	Trung học cơ sở Nguyễn Du
316	NGUYỄN THỊ HỒNG THÚY	11/10/1979	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Đại học	Tài Chính- Tiền Tệ- Tín Dụng	Chứng chỉ Bồi Dưỡng Kế Toán Trưởng	Trung học cơ sở	Kế toán viên		Nhân viên Kế toán (Kế toán viên)	Trung học cơ sở Nguyễn Du
317	HỒ VĂN THÀNH	4/5/1980	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Thông tin - Thư viện (Thư viện và thiết bị trường học)	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN viên chức thiết bị, thí nghiệm	Trung học cơ sở	Viên chức thiết bị, thí nghiệm		Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm (trung học cơ sở)	Trung học cơ sở Võ Trường Toản
318	ĐẶNG THÀNH CÔNG	11/15/1986	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thư viện	Trung học cơ sở	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Trung học cơ sở Văn Lang
319	THÁI NGUYỄN ĐĂNG KHOA	9/29/1988	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Đại học	Kế Toán	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Trung học cơ sở	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Trung học cơ sở Văn Lang
320	ĐINH NGUYỄN HỒNG TRÂM	8/19/1999	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Báo chí	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện	Trung học cơ sở	Thư viện viên hạng IV		Nhân viên Thư viện	Trung học cơ sở Văn Lang
321	ĐẶNG TẤN ĐẠT	3/27/1993	ĐỒNG THÁP	Nam	Kinh		Trung cấp	Y sĩ đa khoa - Định hướng chuyên khoa y học dự phòng	Chứng chỉ y học dự phòng	Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Đồng Khởi

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Điện ưu tiên	Chuyên môn		Chứng chỉ chuyên môn/nghề nghiệp vụ	Cấp học dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Vị trí		Đơn vị tuyển dụng
							Trình độ	Chuyên ngành				Giáo viên	Nhân viên	
322	ĐINH NGUYỄN THANH TRÂM	10/28/2003	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao đẳng	Dược		Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh
323	TRẦN QUỲNH NHƯ	10/13/1995	Tây Ninh	Nữ	Kinh		Đại học	Dược học		Trung học cơ sở	Y tế hạng IV		Nhân viên Y tế	Trung học cơ sở Văn Lang